

UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
**BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG,  
CHỐNG DỊCH COVID-19**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 70 /BCĐ-YT

Thừa Thiên Huế, ngày 07 tháng 01 năm 2022

V/v điều chỉnh các biện pháp phòng  
chống dịch COVID-19 trên địa bàn  
tỉnh Thừa Thiên Huế

Kính gửi:

- BCĐ PCD COVID-19 các huyện/thị xã/thành phố Huế;
- Các cơ sở thu dung điều trị F0;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Y tế các huyện/thị xã/thành phố Huế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

Công văn số 10688/BYT-MT ngày 16/12/2021 của Bộ Y tế về việc phòng, chống dịch COVID-19 đối với người nhập cảnh; Công văn số 10696/BYT-MT ngày 16/12/2021 của Bộ Y tế về việc cách ly y tế cho trường hợp F1 đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19; Công văn số 11011/BYT-KCB ngày 28/12/2021 của Bộ Y tế về việc xét nghiệm để phát hiện người mắc COVID-19 và cho người bệnh ra viện; Căn cứ Công văn số 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19.

Để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong tình hình mới, Sở Y tế (cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch COVID-19 tỉnh) điều chỉnh một số biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau:

### **I. MỘT SỐ KHÁI NIỆM:**

#### **1. Ca bệnh nghi ngờ, ca bệnh xác định (F0), người tiếp xúc gần (F1):**

Được định nghĩa đầy đủ tại Công văn số 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh COVID-19.

**2. Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19:** đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn đối với từng loại vắc xin được cấp phép và đáp ứng điều kiện sau:

- **Đối với người nhập cảnh:** liều cuối cùng (kể cả liều bổ sung, liều tăng cường) tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm nhập cảnh; có Chứng nhận tiêm chủng/hộ chiếu vắc xin đã được Việt Nam công nhận (hoặc hợp pháp hóa/xác nhận tại cơ quan có thẩm quyền nếu loại giấy đó chưa được công nhận để sử dụng trực tiếp tại Việt Nam)

- **Đối với F1:** liều cuối cùng (kể cả liều bổ sung, liều tăng cường) tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày và không quá 06 tháng tính đến thời điểm được xác định là F1; có thẻ Xanh trên phần mềm Sổ Sức khỏe điện tử hoặc có giấy chứng nhận tiêm chủng đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp.

- **Đối với người đến/trở về từ các vùng nguy cơ:** có thẻ Xanh trên phần mềm Sổ Sức khỏe điện tử hoặc có giấy chứng nhận tiêm chủng đủ liều vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp.

### 3. Người điều trị khỏi COVID-19:

Có giấy ra viện/giấy xác nhận khỏi bệnh COVID-19 được cơ quan có thẩm quyền cấp không quá 06 tháng tính đến thời điểm nhập cảnh hoặc được xác định là F1 hoặc đến/trở về địa phương.

### 4. Các hình thức cách ly, giám sát phòng chống dịch:

- **Cách ly tại nhà/nơi lưu trú:** không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác, không tiếp xúc với động vật nuôi; tuân thủ nghiêm thông điệp 5K của Bộ Y tế...; được BCĐ PCD COVID-19 địa phương thẩm định điều kiện cách ly tại nhà và trước cửa nhà có biển cảnh báo: “ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”.

- **Giám sát y tế tại nhà/nơi lưu trú:** không ra khỏi nhà/nơi lưu trú trong suốt thời gian giám sát, nếu bắt buộc phải ra khỏi nhà/nơi lưu trú thì phải báo cho chính quyền, công an, y tế địa phương và không tụ tập, đến nơi đông người; tuân thủ nghiêm thông điệp 5K của Bộ Y tế...; được BCĐ PCD COVID-19 địa phương thẩm định điều kiện giám sát tại nhà và trước cửa nhà có biển cảnh báo: “ĐỊA ĐIỂM GIÁM SÁT Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”.

- **Tự theo dõi sức khỏe tại nhà:** khuyến cáo hạn chế tiếp xúc với người xung quanh và khuyến cáo hạn chế ra khỏi nhà, nơi lưu trú, khuyến cáo hạn chế tụ tập, đến nơi đông người; trong quá trình tự theo dõi sức khỏe công dân có thể ra khỏi nhà và thực hiện các hoạt động lao động, sinh hoạt nhưng cần tuân thủ thông điệp 5K của Bộ Y tế...

## II. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP F0, F1, F2:

### 1. Trường hợp ca bệnh xác định (F0):

1.1. **Xác định F0:** là một trong các trường hợp sau:

a) Là bất cứ người nào có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng RT-PCR.

b) Là F1 và có kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2.

c) Là người có biểu hiện lâm sàng nghi mắc COVID-19 và có kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

d) Là người có kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên dương tính 02 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ. Trường hợp xét nghiệm test nhanh kháng nguyên lần 2 âm tính thì tiến hành lấy mẫu xét nghiệm RT-PCR và cách ly chặt chẽ tại nhà trong thời gian chờ đợi có kết quả xét nghiệm RT-PCR:

+ Nếu kết quả RT-PCR: dương tính thì được xác định là F0

+ Nếu kết quả RT-PCR: âm tính thì giải phóng và tự theo dõi sức khỏe.

(Đính kèm Phụ lục 1 – Sơ đồ hướng dẫn xác định F0)

\* **Lưu ý:** các trường hợp được xác định là F0 bằng test nhanh kháng nguyên dương tính thì không thực hiện xét nghiệm lại bằng RT-PCR.

## 1.2. Xử lý F0:

**a) F0 nguy cơ cao và rất cao theo hướng dẫn tại Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021:**

- Cách ly điều trị tại cơ sở điều trị F0.
- Xét nghiệm: test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR ít nhất sau 03 ngày hết các triệu chứng lâm sàng của bệnh COVID-19.
  - + Kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính hoặc nồng độ vi rút cao ( $CT < 30$ ) hoặc test nhanh kháng nguyên dương tính vào trước ngày ra viện: thì tiếp tục cách ly, điều trị và lấy mẫu xét nghiệm 03 ngày/lần cho đến khi âm tính.
  - + Kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính hoặc nồng độ vi rút thấp ( $CT \geq 30$ ) hoặc test nhanh kháng nguyên âm tính vào trước ngày ra viện: thì kết thúc cách ly, điều trị để ra viện hoặc chuyển sang khoa điều trị bệnh kèm (nếu cần). Người bệnh sau khi ra viện cần ở tại nhà/nơi lưu trú và tự theo dõi sức khỏe trong 07 ngày tiếp theo.

**b) F0 nguy cơ thấp và trung bình theo hướng dẫn tại Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021:**

- Cách ly, điều trị tại nhà/nơi lưu trú hoặc cơ sở điều trị F0 (nếu nhà/nơi lưu trú không đủ điều kiện cách ly, điều trị) đủ 10 ngày kể từ ngày phát hiện.
- Xét nghiệm: 01 lần vào ngày thứ 10 bằng test nhanh kháng nguyên:
  - + Kết quả test nhanh kháng nguyên: dương tính thì tiếp tục cách ly, điều trị tại nhà/nơi lưu trú hoặc cơ sở điều trị F0 và lấy mẫu xét nghiệm 03 ngày/lần cho đến khi âm tính.
  - + Kết quả test nhanh kháng nguyên: âm tính thì kết thúc cách ly, điều trị.
- \* **Lưu ý:** trong thời gian cách ly điều trị tại nhà/nơi lưu trú, nếu F0 cảm thấy khó thở (thở hụt hơi, khó thở tăng lên khi vận động, nhịp thở khi nghỉ ngơi  $> 20$  lần/phút hoặc đo  $SpO_2 < 96\%$ ) phải liên hệ ngay với cơ sở đang quản lý F0 để được tư vấn, hỗ trợ và chỉ định chuyển viện điều trị khi cần thiết.

## 2. Trường hợp F1:

**a) Người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày) tính đến thời điểm được xác định là F1:**

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 14 ngày kể từ ngày tiếp xúc cuối với F0.
- Xét nghiệm: 03 lần vào các ngày thứ 01, ngày thứ 07 và ngày thứ 14 bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR; trong đó ngày 01, ngày 07 tính từ ngày bắt đầu cách ly và ngày 14 tính từ ngày tiếp xúc cuối với F0.
  - Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe thêm 14 ngày kể từ ngày hoàn thành cách ly tại nhà/nơi lưu trú.

**b) Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày và không quá 06 tháng) hoặc đã được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm được xác định là F1:**

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày tiếp xúc cuối với F0.

- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 tính từ ngày tiếp xúc cuối với F0 bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe thêm 07 ngày kể từ ngày hoàn thành cách ly tại nhà/nơi lưu trú.

### **3. Trường hợp F2:**

- Xét nghiệm: 01 lần ngay khi phát hiện bằng test nhanh kháng nguyên.

- Tạm thời cách ly tại nhà/nơi lưu trú trong thời gian chờ kết quả xét nghiệm test nhanh kháng nguyên lần 1 của F1:

+ Nếu F1 có kết quả dương tính thì chuyển cấp cách ly F2 thành F1.

+ Nếu F1 có kết quả âm tính và F2 có kết quả test nhanh kháng nguyên âm tính thì kết thúc cách ly tại nhà.

*(Đính kèm Phụ lục 2 – Sơ đồ hướng dẫn cách ly đối với các F)*

## **III. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP NHẬP CẢNH:**

### **1. Đối với người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19:**

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 03 và ngày thứ 07 kể từ ngày nhập cảnh bằng RT-PCR.

- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

**2. Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng tiêm trong thời gian ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng) hoặc đã được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm nhập cảnh:**

- Giám sát y tế tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 03 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

- Xét nghiệm: 01 lần vào các ngày thứ 03 kể từ ngày nhập cảnh bằng RT-PCR.

- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

## **IV. ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP ĐẾN/TRỞ VỀ TỪ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NGOẠI TỈNH:**

### **1. Tra cứu cấp độ dịch của các địa phương trên toàn quốc:**

Tra cứu tại Cổng thông tin điện tử công bố cấp độ dịch của Bộ Y tế (địa chỉ truy cập: <https://capdodich.yte.gov.vn>) đến cấp xã/phường/thị trấn.

**2. Người đến/trở về từ các địa phương ngoại tỉnh cấp độ 3 (vùng cam) và cấp độ 4 (vùng đỏ):**

#### **a) Đối với người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19:**

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 14 ngày kể từ ngày về đến địa phương.

- Xét nghiệm: 03 lần vào các ngày thứ 01, ngày thứ 07 và ngày thứ 14 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

#### **b) Đối với người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19:**

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.

- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày về đến địa phương.

**c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc người được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng:**

- Tự theo dõi sức khỏe tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.

**3. Người đến/trở về từ các địa phương ngoại tỉnh cấp độ 2 (vùng vàng):**

**a) Đối với người chưa tiêm hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19:**

- Cách ly tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: 02 lần vào các ngày thứ 01 và ngày thứ 07 kể từ ngày về đến địa phương bằng test nhanh kháng nguyên hoặc RT-PCR.
- Sau đó, tiếp tục tự theo dõi sức khỏe đủ 14 ngày kể từ ngày về đến địa phương.

**b) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc người được công bố khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng:**

- Tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: hướng dẫn công dân tự thực hiện test nhanh kháng nguyên sau 48-72 giờ kể từ ngày về đến địa phương và báo kết quả xét nghiệm cho cơ quan y tế địa phương.

**4. Người đến/trở về từ các địa phương ngoại tỉnh cấp độ 1 (vùng xanh):**

- Tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú tối thiểu 07 ngày kể từ ngày về đến địa phương.
- Xét nghiệm: khuyến cáo công dân tự thực hiện test nhanh kháng nguyên sau 48-72 giờ kể từ ngày về đến địa phương.

*(Đính kèm Phụ lục 3 – Sơ đồ hướng dẫn cách ly đối với người nhập cảnh và từ các địa phương ngoại tỉnh trở về)*

BCĐ PCD COVID-19 địa phương chịu trách nhiệm ban hành các quyết định cách ly/giám sát y tế tại nhà; giấy xác nhận hết thời gian cách ly/giám sát y tế tại nhà; thực hiện ký cam kết tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trong thời gian cách ly/giám sát y tế/theo dõi sức khỏe; quản lý, giám sát việc tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch và thực hiện xét nghiệm theo quy định.

Ban hành kèm các Sơ đồ phòng chống dịch COVID-19, thay thế cho Sơ đồ đã ban hành kèm theo Công văn số 5545/BCĐ-YT ngày 20/11/2021./.

**Nơi nhận:**

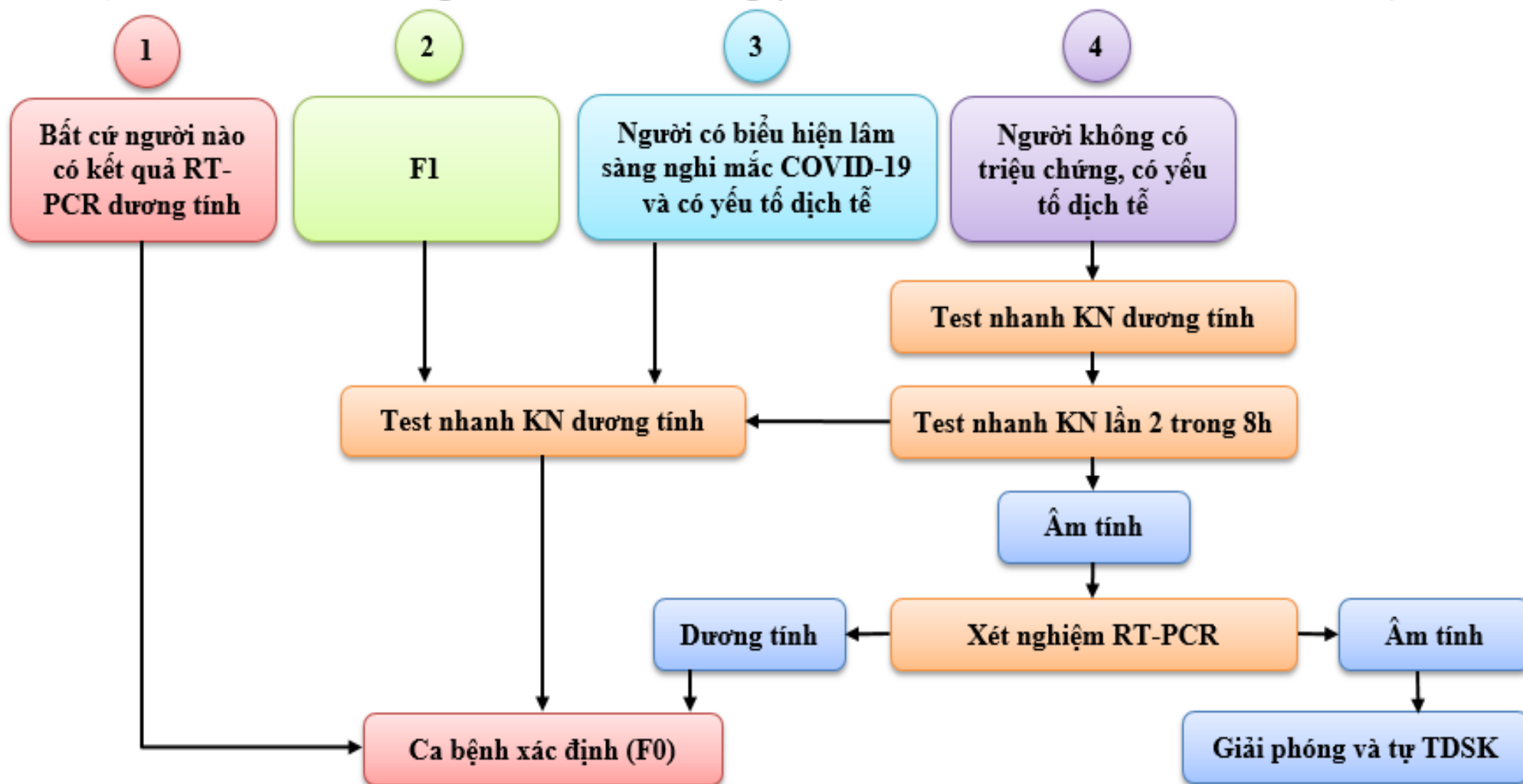
- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Trần Kiên Hào  
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

## PHỤ LỤC 1. HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH TRƯỜNG HỢP CA BỆNH XÁC ĐỊNH (F0)

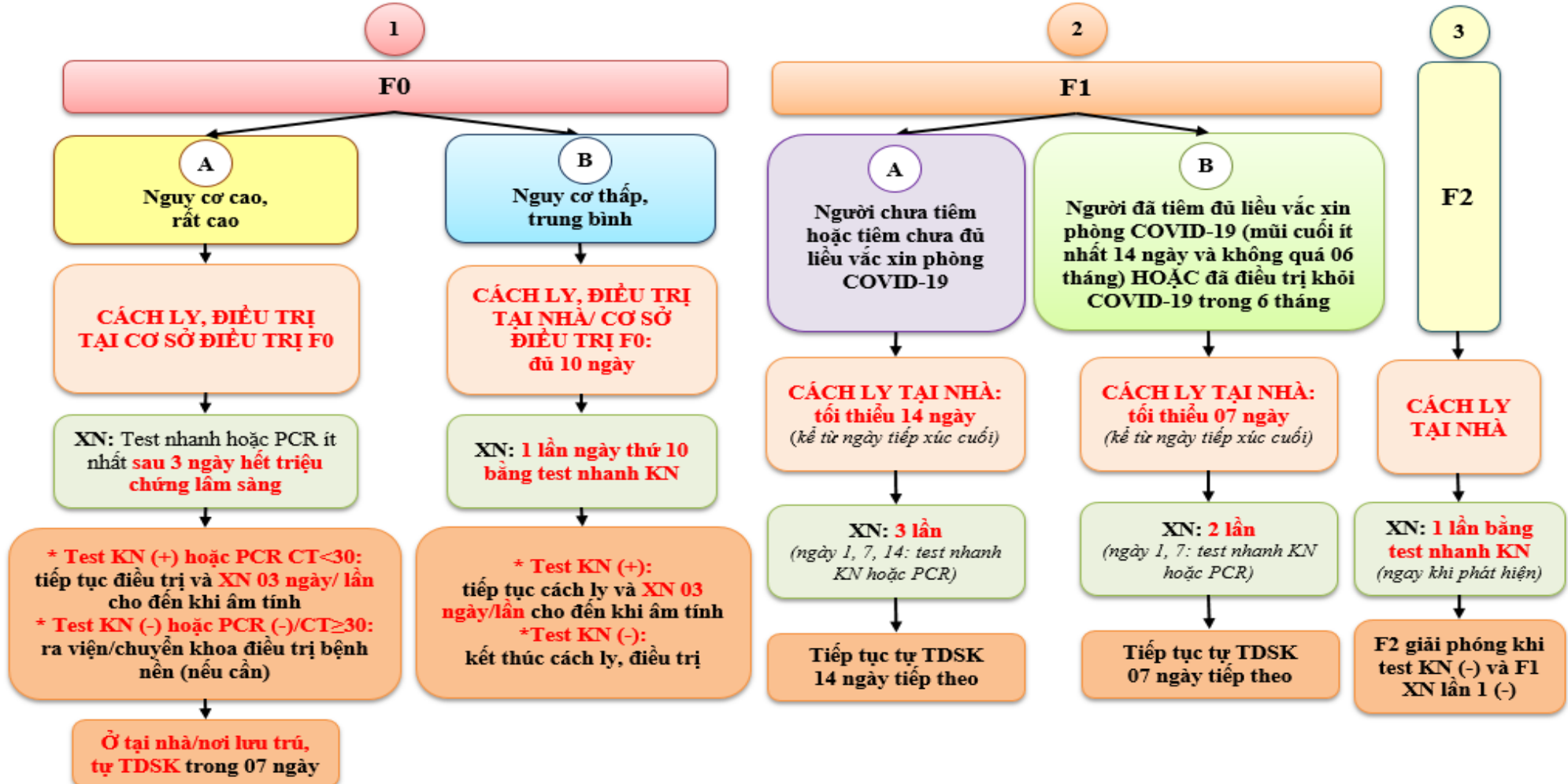
(Ban hành kèm theo Công văn số 70/BCĐ-YT ngày 07/01/2022 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh)



\* Ghi chú: các trường hợp được xác định là F0 bằng test nhanh kháng nguyên thì không thực hiện xét nghiệm lại bằng RT-PCR

## PHỤ LỤC 2. SƠ ĐỒ HƯỚNG DẪN CÁCH LY ĐỐI VỚI CÁC F

(Ban hành kèm theo Công văn số 70/BCĐ-YT ngày 07/01/2022 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh)



\* Ghi chú: - F0 được phân loại nguy cơ theo Quyết định số 5525/QĐ-BYT ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế

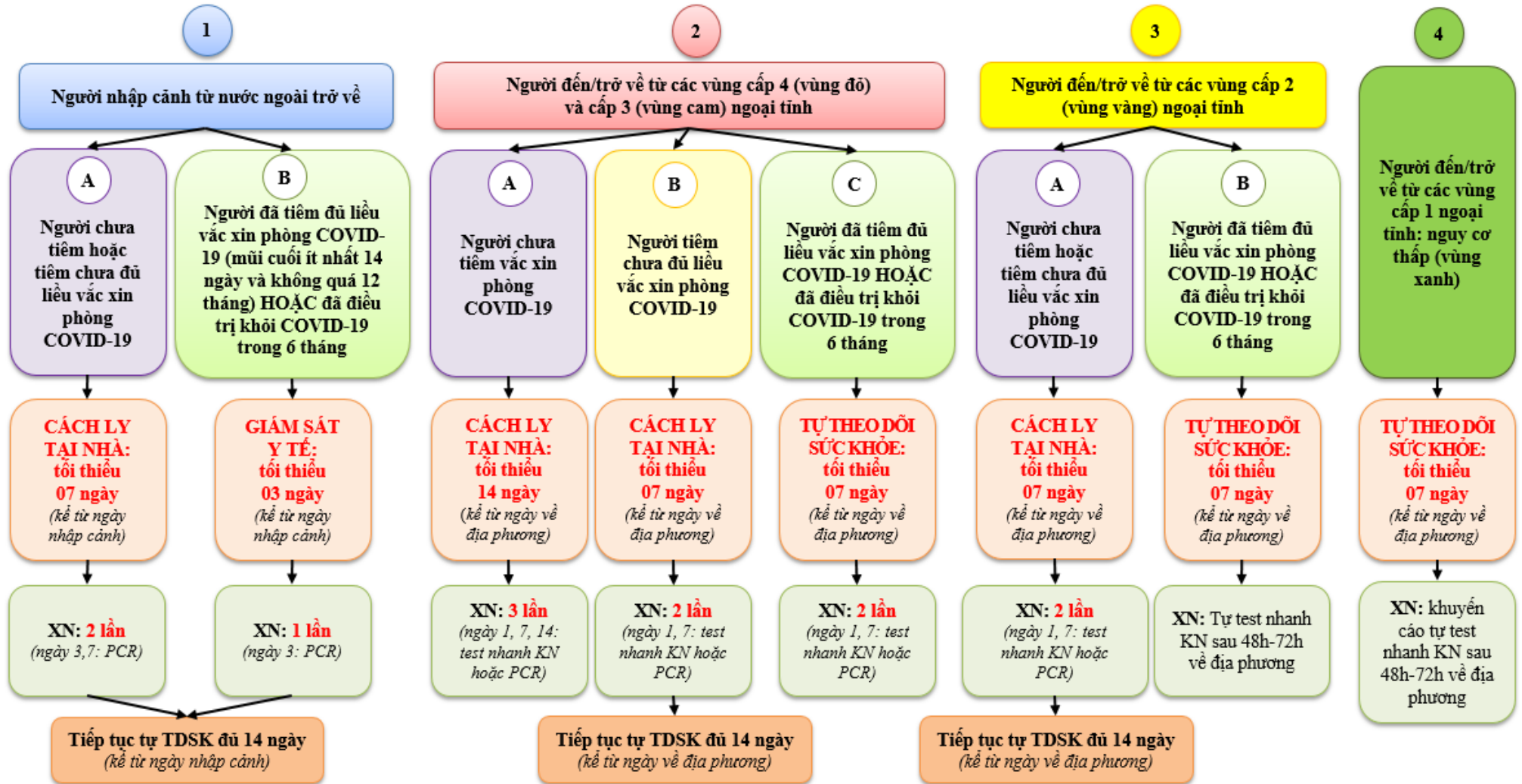
- Đã tiêm đủ liều vắc xin: tiêm đủ liều theo hướng dẫn đối với từng loại vắc xin được cấp phép; Mũi tiêm cuối cùng: là mũi vắc xin được tiêm cuối cùng kể cả mũi bổ sung hoặc mũi nhắc lại.

- BCĐ PCD COVID-19 địa phương chịu trách nhiệm thẩm định điều kiện cách ly tại nhà và ban hành các thủ tục hành chính liên quan đến người cách ly tại nhà theo quy định

- Ưu tiên sử dụng test nhanh kháng nguyên và nên lấy mẫu gộp

### PHỤ LỤC 3. SƠ ĐỒ HƯỚNG DẪN CÁCH LY ĐỐI VỚI NGƯỜI NHẬP CẢNH VÀ NGOẠI TỈNH TRỞ VỀ

(Ban hành kèm theo Công văn số 70/BCĐ-YT ngày 07/01/2022 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh)



\* **Ghi chú:** - BCĐ PCD COVID-19 địa phương chịu trách nhiệm thẩm định điều kiện cách ly/giám sát y tế tại nhà và ban hành các thủ tục hành chính liên quan đến người cách ly/giám sát y tế tại nhà theo quy định

- Đã tiêm đủ liều vắc xin: tiêm đủ liều theo hướng dẫn đối với từng loại vắc xin được cấp phép; Mũi tiêm cuối cùng: là mũi vắc xin được tiêm cuối cùng kể cả mũi bổ sung hoặc mũi nhắc lại.

- Ưu tiên sử dụng test nhanh kháng nguyên và nên lấy mẫu gộp